TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/DS-ST
Ngày: 22-11-2023
V/v "Tranh chấp quyền sử dụng đất, bồi thường thiệt hại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ M3 Huấn và ông Lý Láo Tả.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà-Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy-Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2023, về việc*"Tranh chấp quyền sử dụng đất, bồi thường thiệt hại tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Hà Thị M, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ 07, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bà Hà Thị M1, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số nhà 035 M, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bà Hà Thị Kim L, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số nhà 612, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bà Hà Thị O, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số nhà 043 M, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Ông Hà Quang D, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ 03, khu tái định cư Th, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: Anh Phương H3, sinh năm 19xx. Có mặt.

Địa chỉ: Số 24, ngõ 4, đường Ng, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Đặng Ngọc L2, sinh năm 1975. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đặng Ngọc L2: Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 19xx. Có mặt.

Ông Phạm Văn H, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 19xx. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Số 5 ngõ 149 G, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Đào Thị Th Ng, sinh năm 19. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Cụ Đặng Ngọc Th1, sinh năm 19xx.

Cụ Nguyễn Thị Tu, sinh năm 19xx.

Cùng địa chỉ: Tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu: Bà Đặng Thị Hi, sinh năm 19xx. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Ông Bùi Văn Ch, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Bà Vũ Thị Ngh, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số nhà 104, đường Nguyễn Chí Th, tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Ông Nguyễn Xuân Ch1, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 24, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Xuân Ch: Ông Nguyễn Chu Ho, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội.

Bà Đặng Thị Hi, sinh năm 19xx. Có mặt.

Bà Đặng Thị Ngh, sinh năm 19xx. Có mặt.

Đều trú tại tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Anh Vũ Hồng D1, sinh năm 19xx. Có mặt.

Anh Nguyễn Văn M3, sinh năm 19xx. Có mặt.

Đều trú tại tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

4. Người làm chứng: Anh Trần Mạnh Tu, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 043, đường M, tổ 07, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Ông Đoàn Văn Ph, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 822, đường Đ, tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bà Vũ Thị B, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 64, đường Nguyễn Chí Th, tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 64, đường Nguyễn Chí Th, tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bà: Đoàn Thị T3, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Ông: D1 Văn T4, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 52, đường Nguyễn Chí Th, tổ 04, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Ông Đoàn Văn T5, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 781, đường Đ, tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 03, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 sinh được 05 người con là bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D. Năm 1990, cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 quản lý, sử dụng và trồng cây lâu năm trên diện tích đất là 7.954,5m^2, thửa đất số 31, 32 tờ bản đồ P7-27(472378-2-4) tại bản đồ Vn 2000-thửa đất số 53, tờ bản đồ 60 tại bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018-Địa chỉ tổ 04 phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Gia đình đồng ý để ông Trần Th T6 là con rể cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 là chồng bà Hà Thị M và ông Hà Quang D là con trai cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 thực hiện kê khai quyền sử dụng, đối với diện tích đất này và theo sổ mục kê do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lào Cai, chi nhánh thị xã Sa Pa cung cấp thì thửa đất số 31, diện tích 7.258,1m^2 quy chủ mang tên ông Trần Th T6 và thửa đất số 32, diện tích 696,4m^2 quy chủ cho ông Hà Quang D. Đất có tứ cận phía Bắc và phía Tây giáp thửa đất số 10, tờ bản đồ P7-27 (472378-2-4) quy chủ cho Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Pa; Phía Đông giáp thửa đất số 47, tờ bản đồ P7-27 (472378-2-4) quy chủ cho ông Bùi Văn Ch; Phía Nam giáp đường Nguyễn Chí Th. Cụ Hà Văn Th5 chết năm 2009, cụ Nguyễn Thị Ng2 chết năm 2020 để lại đất cho các con tiếp tục canh tác sử dụng. Đến tháng 03 năm 2022, ông Đặng Ngọc L2 tranh chấp diện tích đất khoảng 700m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và yêu cầu gia đình chặt cây trả lại đất, tuy nhiên gia đình không đồng ý.

Khoảng 15 giờ ngày 07 tháng 3 năm 2022, ông Đặng Ngọc L2 và một số người cưa nhiều cây ăn quả, cây lâu năm do gia đình trồng và chăm sóc từ năm 1990 đến nay, đồng thời cây đổ làm vỡ mái nhà cấp 4 mái Proximang của gia đình. Ngy khi biết sự việc, Ủy ban nhân dân phường Phan Si Păng và gia đình yêu cầu nhưng ông Đặng Ngọc L2 không dừng việc gây thiệt hại tài sản. Sau khi sự việc xảy ra Công an thị xã Sa Pa cùng gia đình kiểm đếm số lượng cây bị cưa gồm: 07 cây Tống Cuốn Sủi đường kính 40cm-47cm; 09 cây Tống Cuốn Sủi đường kính 30cm-39cm; 05 cây Tống Cuốn Sủi đường kính 20cm-29cm; 11 cây Tống Cuốn Sủi đường kính 10cm-19cm; 10 cây Đào đã cho thu hoạch trên 3 năm. Sau khi ông Đặng Ngọc L2 chặt cây xong thì làm hàng rào xung quanh diện tích đất tranh chấp. Đề Ngh Tòa án giải quyết: Buộc ông Đặng Ngọc L2 chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng diện tích đất khoảng 700m^2, thửa đất số 31, 32 tờ bản đồ P7-27(472378-2-4) tại bản đồ Vn 2000-thửa đất số 53, tờ bản đồ 60 tại bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018-Địa chỉ tổ 4, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Buộc ông Đặng Ngọc L2 bồi thường thiệt hại về tài sản cây Tống Cuốn Sủi và cây Đào, trị giá là 10.257.600 đồng. Ngày 28 tháng 8 năm 2023, các nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện đề Ngh giải quyết buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu trả lại diện tích đất và ông Đặng Ngọc L2 bồi thường thiệt hại tài sản trị giá là 10.254.300 đồng.

Bị đơn ông Đặng Ngọc L2 trình bày: Năm 1981, bố mẹ của ông là cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu khai phá đất trên khu vực đồi Con Gái, vị trí thửa

đất phía trên giáp với nhà đá đổ của Pháp, phía dưới giáp với nhà bà Hà Thị M, bà Hà Thị Kim L thuộc tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai để canh tác trồng các cây Mộc Hương, Ngô, Khoai cho đến năm 2000. Năm 2001, gia đình cụ Hà Văn Th5, cụ Nguyễn Thị Ng2 đã chuyển nhượng hết toàn bộ nhà và đất cho gia đình bà Xuân Đằng do không có đất canh tác nên cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu đồng ý cho cụ Nguyễn Thị Ng2 mượn đất canh tác từ 2 năm đến 3 năm. Đến năm 2004, công ty Bitis giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đồi Con Gái, gia đình yêu cầu nhưng cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 không trả đất.

Năm 2005 và năm 2010, gia đình đề Ngh Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Pa nhưng không được giải quyết. Khi Công ty Bitis không chi trả bồi thường cho cụ Nguyễn Thị Ng2, gia đình phát hiện cụ Nguyễn Thị Ng2 đã kê khai là đất đó, nên có tên trong danh sách và sơ đồ thửa đất của gia đình cụ Đặng Ngọc Th1 cho cụ Nguyễn Thị Ng2 mượn. Các năm tiếp theo, gia đình đề nghị nhưng Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Pa, phòng tài nguyên và môi trường, Ủy ban nhân dân huyện không giải quyết. Đất tranh chấp có các ông Đoàn Văn Phượng, ông D1 Văn T, bà Nguyễn Thị Th, bà Ho Thị Đ, bà Vũ Thị B, ông Nguyễn Trung Th, ông Lưu Xuân Đ, bà Đoàn Thị Tu, ông Đoàn Văn T là các gia đình biết gia đình khai phá. Tháng 11 năm 2021, ông Đặng Ngọc L2 gọi điện thoại đề Ngh gia đình bà Hà Thị M chặt toàn bộ cây trên đất trả lại đất cho gia đình, nhưng ông Hà Quang D nói là không biết. Do vậy, ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 cùng nhau đến chặt cây chuyển ra khỏi khu vực đất, rồi rào xung quang đất canh tác trồng cây Ngô và cây Đậu thì gia đình bà Hà Thị M phá toàn bộ. Đề Ngh xét xử Tu không chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đào Thị Th Ng trình bày: Năm 2006, bà kết hôn với ông Đặng Ngọc L2, trong thời gian sinh sống được nghe bố mẹ chồng và các chị trong gia đình nói cụ Hà Văn Th5 mượn đất của bố mẹ chồng như sau: Năm 1981, bố mẹ của ông Đặng Ngọc L2 là cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu khai phá đất trên khu vực đồi Con Gái-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Đất có có tứ cận phía giáp với nhà đá đổ của Pháp, phía giáp với đất gia đình bà Hà Thị M, bà Hà Thị Kim L canh tác trồng cây Mộc Hương, Ngô, Khoai từ đó đến năm 2000. Năm 2001, cụ Đặng Ngọc Th1 cho cụ Nguyễn Thị Ng2 mượn khu đất của gia đình. Đến năm 2004, khi công ty Bitis giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đồi Con Gái, gia đình đã yêu cầu nhưng cụ Nguyễn Thị Ng2 không trả đất. Thời gian từ năm 2005 và năm 2010, đề Ngh Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Pa nhưng không được giải quyết, các năm tiếp theo gia đình đề Ngh nhưng Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Pa, Phòng Tài nguyên và môi trường, Ủy ban nhân dân huyện không giải quyết.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu là bà Đặng Thị Hi trình bày: Nhất trí như trình bày của ông Đặng Ngọc L2.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 trình bày: Ngày 07 tháng 3 năm 2022,

chúng tôi gồm ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 cùng nhau lên chặt cây Tống cuốn Sủi, cây Đào trên diện tích đất tranh chấp, lý do gia đình đã thông báo nhưng gia đình bà Hà Thị M không chặt cây trả lại đất.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân Ch1 là ông Nguyễn Chu Ho trình bày: Ngày 07 tháng 12 năm 2021, ông Bùi Văn Ch chuyển nhượng cho ông Nguyễn Xuân Ch1, diện tích đất 34.490,2m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, trong đó có diện tích đất 187,46m^2 là đất nằm trong diện tích đất tranh chấp, giữa bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D với anh Đặng Ngọc L2. Tuy nhiên, ông Nguyễn Xuân Ch1 không đề Ngh Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Ch và bà Vũ Thị Ngh trình bày: Năm 1981, cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu là người sử dụng đất hiện nay đang tranh chấp giữa bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O và ông Hà Quang D với ông Đặng Ngọc L2. Năm 1985, cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 canh tác sử dụng trồng cây Tống Cuốn Sủi, sau này cụ Hà Văn Th5 và Nguyễn Thị Ng2 chết thì các con của các cụ sử dụng. Ông, bà được quy chủ diện tích đất là 46.047m^2, thửa đất số 64, tờ bản đồ số 60-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, nằm trong diện tích đất có phần diện tích đất hiện đang tranh chấp, giữa bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D với anh Đặng Ngọc L2, thì có diện tích đất là 187,46m^2 là thuộc quyền sử dụng của gia đình ông chuyển nhượng cho anh Nguyễn Xuân Ch1. Ông Bùi Văn Ch và bà Vũ Thị Ngh xác định còn lại diện tích đất là 510,74m^2, tuy được nhà nước giao cho gia đình ông, nhưng thực tế đất đó gia đình bà Hà Thị M sử dụng là thuộc quyền sử dụng của gia đình bà Hà Thị M. Ông Bùi Văn Ch và bà Vũ Thị Ngh không ý kiến đề nghị gì đối với diện tích đất là 510,74m^2.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản xác định diện tích đất tranh chấp là 994,2m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và định giá tài sản bị thiệt hại tổng cộng số tiền là 10.254.300 đồng. Các đương đều xác định nhất trí diện tích đất tranh chấp là 994,2m^2.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Đặng Ngọc L2 và bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu phải trả diện tích đất là 806,77m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và yêu cầu ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 bồi thường thiệt hại tài sản, gồm 07 cây Tống Cuốn Sủi, đường kính từ 40cm-47cm; 09 cây Tống Cuốn Sủi đường kính từ 30cm-39cm; 05 cây Tống Cuốn Sủi đường kính từ 20cm-29cm; 11 cây Tống Cuốn Sủi đường kính từ 10cm-19cm; 10 cây Đào đã cho thu hoạch trên 3 năm, tổng cộng trị giá là 10.254.300 đồng. Rút yêu cầu về việc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu phải trả diện tích đất

187,46m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nhất trí với việc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, người đại diện theo ủy quyền của cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu trả diện tích đất 208,46m^2. Tuy nhiên người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tiếp tục đề Ngh ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu trả diện tích đất còn lại là 598,31m^2.

Tại phiên tòa ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng và bà Đặng Thị Hi nhất trí trả lại diện tích đất 208,46m^2 cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D, đề Ngh Hội đồng xét xử xem xét công nhận. Đề Ngh Hội đồng xét xử Tu xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với diện tích đất còn lại. Ngoài ra ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1 và anh Nguyễn Văn M3 không chấp nhận bồi thường thiệt hại tài sản.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày nguồn gốc đất và những người làm chứng đều xác định diện tích đất đang tranh chấp là do cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu khai phá từ năm 1981, sử dụng đến năm 2000 thì cụ Đặng Ngọc Th1 cho cụ Nguyễn Thị Ng2 mượn sử dụng. Chính nguyên đơn không đưa được nguồn gốc sử dụng đất, không đưa ra căn cứ chứng M3 diện tích đất tranh chấp thuộc quyền sử dụng của cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 mà chỉ trình bày đất do bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D sử dụng đất từ năm 1990, mặt khác đất quy chủ tên bà Hà Thị M nên bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D không có quyền khởi kiện. Trong khi đó diện tích đất, thửa đất số 53 không nằm trong diện tích đất đang tranh chấp. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim Th là người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của ông Đặng Ngọc L2 không nhất trí ông Đặng Ngọc L2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trả diện tích là 208,46m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D, tuy nhiên tôi tôn trọng quyền của các ông bà. Đề Ngh Hội đồng xét xử Tu không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu trả lại đất và không chấp nhận yêu cầu về việc buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng quy định pháp luật.

Về nội dung quan điểm giải quyết vụ án: Đề Ngh hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 203 Luật đất đai, Điều 164, Điều 166, Điều 288, Điều 290, Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự; khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 217, Điều 235, Điều 244, Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề Ngh Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu phải trả cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D diện tích đất là 598,31m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Trong đó có diện tích đất là 510,74m^2 nằm trong thửa số 64, tờ bản đồ số 60, bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018 được quy chủ mang tên ông Bùi Văn Ch và diện tích đất là 87,57m^2 nằm trong thửa số 46, tờ bản đồ số 68, bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018 được quy chủ mang tên anh Trần Mạnh Tu.

Đề Ngh công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đối với diện tích đất 208,46m^2, thửa đất số 45, tờ bản đồ số 68-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, bản đồ địa chính thị trấn năm 2018 quy chủ mang tên bà Hà Thị M do các đương sự bị đơn ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu nhất trí trả cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O và ông Hà Quang D.

Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn rút về việc buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1 phải trả diện tích đất 187,46m^2-Địa chỉ tại tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

(Kèm theo sơ đồ đất thẩm định tại chỗ và sơ đồ đất lồng ghép).

Về bồi thường thiệt hại: Buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản số tiền là 10.254.300 đồng cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O và ông Hà Quang D. Phần của mỗi người ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 phải bồi thường số tiền là 2.050.860 đồng.

Tu án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; Căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến yêu cầu xem xét vấn đề gì về thủ tục tố tụng. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả diện tích đất, có địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và bồi thường thiệt hại tài sản. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 203 Luật đất đai, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 9 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án và mối quan hệ giải quyết là "Tranh chấp quyền sử dụng đất và bồi thường thiệt hại tài sản". Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Chung, bà Vũ Thị Nghê, ông Nguyễn Xuân Ch xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét các chứng cứ do các bên đương sự cung cấp và kết quả tranh tụng tại phiên tòa thấy rằng:

[2.1] Nguyên đơn xác định nguồn gốc đất: Nguồn gốc diện tích đất tranh chấp diện tích 994,2m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai là năm 1990, cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 canh tác sử dụng trồng cây Tống Cuốn Sủi, cây Thông và cây Ngô cho đến khi các cụ chết thì các anh, chị em bà Hà Thị M, Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, bà Hà Thị M1 và ông Hà Quang D tiếp tục canh tác cho đến khi tranh chấp. Trong diện tích đất 994,2m^2, trong đó có diện tích đất 510,74m^2 quy chủ mang tên ông Bùi Văn Chung, tuy nhiên gia đình cụ Hà Văn Th5 và cụ Hà Thị Ng2 thực tế sử dụng từ năm 1990 và trồng cây, còn đối với diện tích đất là 208,46m^2 và diện tích đất là 87,57m^2 nằm trong diện tích đất là 7.258,1m^2, thửa đất số 31, tờ bản đồ số P7-27, bản đồ địa chính năm 2000 được quy chủ cho ông Trần Th T6 là chồng bà Hà Thị M, còn theo bản đồ địa chính năm 2018 diện tích đất này nằm trong thửa đất số 45, tờ bản đồ số 68 quy chủ cho bà Hà Thị M và diện tích đất 87,57m^2 nằm trong thửa đất số 46, tờ bản đồ số 68 theo bản đồ địa chính năm 2018 thì quy chủ cho anh Trần Mạnh Tu.

[2.2] Bị đơn xác định nguồn gốc diện tích đất: Năm 1981, bố mẹ ông là cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu khai phá, canh tác sử dụng diện tích đất là 994,2m^2, đến năm 2000 cụ Đặng Ngọc Th1 cho cụ Hà Văn Th5 mượn đất sử dụng nhưng không có giấy tờ, hơn nữa ông Đặng Ngọc L2 khai nhận cụ Đặng Ngọc Th1 cho cụ Nguyễn Thị Ng2 và cụ Hà Văn Th5 mượn đất nhưng ông Đặng Ngọc L2 khai năm 2021, thông báo cho gia đình bà Hà Thị M chặt cây trả lại đất, như vậy trong suốt thời gian nêu trên cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu không sử dụng đất. Ngoài ra ông Đặng Ngọc L2 cung cấp những người làm chứng nhưng cũng chỉ xác định là trước đây cụ Đặng Ngọc Th1 canh tác sử dụng khu vực đất đó nhưng không rõ cụ thể ranh giới, không cung cấp tài liệu giấy tờ chứng M3 đất tranh chấp cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu được Nhà nước giao quản lý sử dụng.

[2.3] Hội đồng xét xử xét thấy: Tại văn bản số: 341/TNMT-QLĐĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Phòng tài nguyên và môi trường thị xã Sa Pa xác định diện tích đất tranh chấp có 994,2m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và Công văn số: 492/TNMT-QLĐĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Phòng tài nguyên và môi trường thị xã Sa Pa. Trong đó có diện tích đất 698,2m^2 nằm trong diện tích đất 46.047m^2, thửa số 64, tờ bản đồ số 60, bản đồ địa chính năm 2018 được quy chủ mang tên ông Bùi Văn Ch. Mặt khác lời khai của ông Bùi Văn Ch xác định thời gian năm 1981 là do cụ Đặng Ngọc Th1 canh tác, sử dụng diện tích đất 698,2m^2, đến năm 1985 thì cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 canh tác sử dụng trồng cây Tống Cuốn Sủi trên đất này, tuy nhiên ông Bùi Văn Ch được quy chủ đối với diện tích đất là 698,2m^2, trong đó ông chuyển nhượng diện tích đất là 187,46m^2 nằm trong diện tích đất là 34.490m^2 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Xuân Ch1 là đất thuộc quyền sử dụng của gia đình ông. Ông Bùi Văn Ch thừa nhận số diện tích đất còn lại là 510,74m^2, thực tế cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 canh tác sử dụng khoảng từ năm 1985 và là người trồng cây Tống Cuốn Sủi. Ông

xác định diện tích đất này thuộc quyền sử dụng của cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2.

Tại công văn số: 366/TNMT-QLĐĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Phòng tài nguyên và môi trường thị xã Sa Pa xác định, diện tích đất là 208,46m^2 nằm trong thửa số 45, tờ bản đồ số 68, bản đồ địa chính năm 2018 được quy chủ mang tên bà Hà Thị M; Diện tích đất 87,57m^2 nằm trong thửa số 46, tờ bản đồ số 68, bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018 được quy chủ mang tên anh Trần Mạnh Tu. Tuy nhiên anh Trần Mạnh Tu xác định đất tranh chấp trước đây được bố mẹ là ông Trần Th T6 và bà Hà Thị M tặng cho, nhưng đất này có nguồn gốc của ông nội là cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 nên anh trả lại diện tích đất này cho các ông, bà được thừa kế của cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 là bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D.

Từ những nội dung nêu trên, có căn cứ xác định ông Đặng Ngọc L2 thừa nhận đất tranh chấp, trước đây do cụ Đặng Ngọc Th1 và cụ Nguyễn Thị Tu khai phá sử dụng, sau này cho gia đình cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 mượn nhưng không có giấy tờ, ông Đặng Ngọc L2 thừa nhận trên diện tích đất tranh chấp có cây Tống Cuốn Sủi phù hợp với lời khai của ông Bùi Văn Ch. Nguyên đơn cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng M3 cụ Hà Văn Th5 và cụ Nguyễn Thị Ng2 thực tế sử dụng diện tích đất 994,2m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai từ năm 1990 đến nay, trong đó một phần diện tích đất là 187,46m^2 quy chủ cho gia đình ông Bùi Văn Ch, một phần diện tích đất nằm trong diện tích đất quy chủ cho bà Hà Thị M và anh Trần Mạnh Tu. Khi các cụ Hà Văn Th5 và Nguyễn Thị Ng2 chết không để lại di chúc nên các con là bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D được hưởng di sản là diện tích đất hiện đang tranh chấp nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu phải trả diện tích đất 806,77m^2, tuy nhiên tại phiên tòa bị đơn ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng và người đại diện theo ủy quyền của cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu là bà Đặng Thị Hi nhất trí trả diện tích đất 208,46m^2 nên công nhận và buộc ông Đặng Ngọc L2 và bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu trả diện tích đất là 598,31m^2.

[2.4] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản: Bà Hà Thị M, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, bà Hà Thị M1, ông Hà Quang D yêu cầu ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 bồi thường thiệt hại tài sản cây Tống Cuối Sủi và cây Đào, trị giá tổng cộng là 10.254.300 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy chính ông Đặng Ngọc L2 thừa nhận yêu cầu ông Hà Quang D chặt cây để trả lại đất, lời khai của ông Bùi Văn Ch khai nhận cây trên đất tranh chấp là do cụ Hà Văn Th5 trồng và phù hợp với biên bản hiện trường của Công an thị xã Sa Pa, xác định số lượng tài sản bị thiệt hại và căn cứ theo kết luận định giá tài sản. Do ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 đã chặt cây gây thiệt hại tài sản. Nên Hội đồng xét xử xét thấy buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 phải liên đới bồi thường thiệt hại

tài sản số tiền là 10.254.300 đồng là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn theo quy định pháp luật.

[2.5] Đối với diện tích đất 187,46m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai nằm trong diện tích đất tranh chấp giữa bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D. Tuy nhiên diện tích đất này thuộc quyền sử dụng ông Bùi Văn Ch đã chuyển nhượng đất cho ông Nguyễn Xuân Ch. Ông Bùi Văn Ch và ông Nguyễn Xuân Ch không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút yêu cầu ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu phải trả diện tích đất là 187,46m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai nằm trong thửa số 64, tờ bản đồ số 60 được quy chủ mang tên ông Bùi Văn Ch. Nên đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của nguyên đơn theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 164, Điều 166, Điều 288, Điều 290, Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 203 Luật Đất đai; khoản 9 Điều 26, điểm, a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 217, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tu xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D như sau:

Buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu phải trả diện tích đất là 598,31m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D. Trong đó có diện tích đất là 510,74m^2 nằm trong thửa số 64, tờ bản đồ số 60, bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018 được quy chủ mang tên ông Bùi Văn Ch. Diện tích đất, có tọa độ theo sơ đồ xem xét thẩm định tại chỗ như sau: **51.** Y(m) 404885.80 - X(m) 2471481.56; **52.** Y(m) 404886.62 - X(m) 247175.30; **53.** Y(m) 404886.62 - X(m) 2471473.93; **63.** Y(m) 404886.65 - X(m) 2471466.78; Tọa độ theo sơ đồ lồng ghép như sau **1.** Y(m) 2471462.04 - X(m) 404883.45; **11.** Y(m) 2471458.18 - X(m) 404880.85; **10.** Y(m) 2471455.18 - X(m) 404885.08; Tọa độ theo sơ đồ xem xét thẩm định tại chỗ **61.** Y(m) 404850.38 - X(m) 2471474.62; **62.** Y(m) 404851.69 - X(m) 2471477.17; **43.** Y(m) 404853.00 - X(m) 2471479.72 và diện tích đất là 87,57m^2 nằm trong thửa số 46, tờ bản đồ số 68, bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018 được quy chủ mang tên anh Trần Mạnh Tu. Diện tích đất có tọa độ theo sơ đồ lồng ghép như sau: **1.** Y(m)

2471462.04 - X(m) 404883.45; **2.** Y(m) 2471463.39 - X(m) 404875.54; **3.** Y(m) 2471468.21 - X(m) 404858.28; **4.** Y(m) 2471465.62 - X(m) 404856; **11.** Y(m) 2471458.18 - X(m) 404880.85.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự ông Đặng Ngọc L2, bà Đào Thị Th Ng, cụ Đặng Ngọc Th1, cụ Nguyễn Thị Tu trả diện tích đất 208,46m^2, thửa đất số 45, tờ bản đồ số 68-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, bản đồ địa chính thị trấn năm 2018 quy chủ mang tên bà Hà Thị M cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O và ông Hà Quang D, có tọa độ theo sơ đồ lồng ghép như sau **10.** Y(m) 2471455.18 - X(m) 404885.08; **11.** Y(m) 2471458.18 - X(m) 404880.85; **4.** Y(m) 2471465.62 - X(m) 404858.28**; 5.** Y(m) Y(m) 2471465.62 - X(m) 404858.28; **6.** Y(m) 2471463.69 - X(m) 404859.97; **7.** Y(m) 2471457.41- X(m) 404863.5; **8.** Y(m) 2471446.89 - X(m) 404865.91; **9.** Y(m) 2471449.99 - X(m) 404872.26.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D đối với phần diện tích đất đã rút, diện tích đất là 187,46m^2-Địa chỉ tổ 04, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai nằm trong thửa số 64, tờ bản đồ số 60, bản đồ địa chính thị trấn Sa Pa năm 2018 được quy chủ mang tên ông Bùi Văn Ch. Diện tích đất có tọa độ theo sơ đồ xem xét thẩm định tại chỗ **43.** Y(m) 404853.00 - X(m) 2471479.72; **44.** Y(m) 404860.45 - X(m) 2471486.80; **1.** Y(m) 404865.19 - X(m)2471488.68**; 2.** Y(m) Y(m) 404869.44 - X(m) 2471488.83; **3.** Y(m) 404885.38 - X(m) 2471484.85; **51.** Y(m) 404885.80 - X(m) 2471481.56; .

(Kèm theo sơ đồ xem xét thẩm định tại chỗ và các sơ đồ đất lồng ghép của phòng tài nguyên và môi trường thị xã Sa Pa không tách dời bản án).

2. Buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản số tiền là 10.254.300 đồng (Mười triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm đồng) cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O và ông Hà Quang D. Phần của mỗi người ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 phải bồi thường số tiền là 2.050.860 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm sáu mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành xong hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D không phải chị án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Hà Thị M, bà Hà Thị M1, bà Hà Thị Kim L, bà Hà Thị O, ông Hà Quang D số tiền án phí dân sự sơ thẩm do bà Hà Thị Kim L đã nộp số tiền là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000156 ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa.

Ông Đặng Ngọc L2 phải chịu tiền án dân sự sơ thẩm, số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Buộc ông Đặng Ngọc L2, bà Đặng Thị Hi, bà Đặng Thị Ngh, anh Vũ Hồng D1, anh Nguyễn Văn M3 phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại tài sản số tiền là 512.715 đồng (Năm trăm mười hai nghìn bẩy trăm mười năm đồng), phần của mỗi người số tiền là 102.543 đồng (Một trăm không hai nghìn năm trăm bốn mươi ba đồng).

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Hà Thị M đã nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) và chi phí định giá tài sản số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Như vậy, ông Đặng Ngọc L2 phải hoàn trả cho bà Hà Thị M số tiền là 9.800.000 đồng (Chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tu án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Ch, bà Vũ Thị Ngh, anh Nguyễn Xuân Ch1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TX;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSTX;
- Lưu hồ sơ vụ án, T6 QĐ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà